

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 18-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Chơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Minh Cảnh. Chức vụ: Nguyên Hiệu trưởng trường THCS Hưng Yên, huyện An Biên.

2. Ông Nguyễn Văn Bàng. Chức vụ: Cán bộ về hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Minh Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng D** (tên gọi khác là D Tẹt), sinh ngày 10/02/2003 tại huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp X, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng K, sinh năm 1972 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1971; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/01/2021 bị Công an thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xử phạt hình chính về hành vi “Đốt pháo nổ trái phép” với số tiền 750.000đ, bị cáo đã nộp phạt xong; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện An Biên từ ngày 26/01/2021 cho đến nay. Có mặt

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Hồng D: Nguyễn Hồng K, sinh 1972 và Hồ Thị H, sinh năm 1971. Có mặt

Cùng trú tại: Ấp X, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng D: Bà Nguyễn Thị K – Trợ giúp

viên pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang. Có mặt

Người bị hại: Nguyễn Ba Q, sinh năm 1995. Vắng có đơn xin vắng
Trú tại: Ấp X, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Người làm chứng: Nguyễn Văn Gg, sinh năm 1983. Vắng có đơn xin vắng
Trú tại: Ấp Bn, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyễn Thị N, sinh năm 1998. Vắng có đơn xin vắng
Trú tại: Ấp X, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/12/2020, Nguyễn Hồng D sinh ngày 10/02/2003, đem chiếc xe Wave, loại 50cc, biển kiểm soát 68CA - 000.02, đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Ba Q thuộc ấp X, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang (nhà D đối diện nhà tiệm sửa xe của anh Q), nhưng anh Q đi chợ Thứ Ba, huyện An Biên để mua đồ, D gửi xe và nói với chị Nguyễn Thị N (vợ anh Q) là kêu anh Q thay bộ nhông, sên, đĩa. Anh Q đi về thì tiếp tục sửa xe cho khách, trong lúc đang sửa xe cho khách thì có ông Nguyễn Hồng Kiệt (cha của D) đi qua nhắc anh Q sửa xe, anh Q trả lời “tý nữa” do sửa xe cho khách chưa xong. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, D mang dao tự chế dài khoảng 64,5cm, giấu phía sau lưng đi đến hỏi anh Q “mày sửa xe tao không”, anh Q trả lời “chưa” thì D dùng dao chém trúng vào cẳng tay trái và hông bên trái của anh Q; ông Kiệt đến can ngăn thì D tiếp tục chém một nhát trúng vào đỉnh trán đầu của anh Q gây thương tích và được gia đình đưa anh Q đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị đến ngày 12/12/2020 thì xuất viện.

Bị hại Nguyễn Ba Q có đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Hồng D về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 695/KL-PY ngày 08/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Nguyễn Ba Q như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định
 - Sẹo phần mềm vùng hông lưng trái và cổ tay trái.
 - Sẹo vùng trán đỉnh trái gây mẻ bản ngoài xương sọ vùng trán trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:
 - Vùng trán đỉnh trái là 09% (Chín phần trăm).
 - Vùng hông lưng trái là 01% (Một phần trăm).
 - Vùng cổ tay trái là 01% (Một phần trăm).
3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11% (Mười một phần trăm).
4. Vật gây thương tích: Vật sắc; vật chứng (cây dao) gửi giám định gây được

các thương tích trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (Một) cây dao tự chế dài 64,5 cm gồm phần cán và phần lưỡi. Phần cán bằng kim loại dài 17cm dạng ống (4cm x 3cm) bên ngoài có quấn băng keo màu đen. Phần lưỡi bằng kim loại màu trắng đã bị rỉ sét dài 47,5cm, lưỡi dao nơi rộng nhất 4cm, mũi nhọn, cạnh sống dao thẳng, cạnh lưỡi dao thẳng mỏng có nhiều chỗ bị khuyết lõm.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKHAB ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng D phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên xử bị cáo Nguyễn Hồng D từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) và đã bồi thường xong, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) cây dao tự chế dài 64,5 cm gồm phần cán và phần lưỡi. Phần cán bằng kim loại dài 17cm dạng ống (4cm x 3cm) bên ngoài có quấn băng keo màu đen. Phần lưỡi bằng kim loại màu trắng đã bị rỉ sét dài 47,5cm, lưỡi dao nơi rộng nhất 4cm, mũi nhọn, cạnh sống dao thẳng, cạnh lưỡi dao thẳng mỏng có nhiều chỗ bị khuyết lõm.

Trợ giúp viên pháp lý, bà Nguyễn Thị K bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng D trình bày lời bào chữa: Thống nhất với cáo trạng về tội danh, điều luật truy tố, các tình tiết giảm nhẹ theo đề nghị của Viện kiểm sát. Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế, bị cáo có khả năng cải tạo nên cần tuyên phạt bị cáo với mức án thấp để bị cáo có điều kiện để cải tạo sớm trở về với gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử bị cáo với mức án án 06 tháng tù là đủ răn đe đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Hồng D trình bày: Thống nhất theo ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không

có ý kiến tranh luận gì.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hồng D: Thông nhất theo ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo và không có ý kiến tranh luận gì.

Người bị hại Nguyễn Ba Q vắng mặt và có ý kiến: Về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Hồng D nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi, ăn năn với hành vi của bị cáo gây ra. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi thực hiện tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa đã làm rõ:

Do có tính côn đồ, khi anh Nguyễn Ba Q chưa sửa xe cho bị cáo nên vào khoảng 16 giờ ngày 09/12/2020, bị cáo đã dùng dao tự chế dài khoảng 64,5cm giấu sau lưng đi đến hỏi anh Q “mày sửa xe tao không” anh Q trả lời “chưa” thì D dùng dao chém trúng vào cẳng tay trái và hông bên trái của anh Q. Mặc dù đã được ông Nguyễn Hồng Kiệt (cha của D) đến can ngăn nhưng D vẫn tiếp tục dùng dao chém anh Q một nhát nữa trúng vào trán đỉnh trái, gây thương tích với tỷ lệ thương tật cho anh Q là 11% (Mười một phần trăm). Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên truy tố bị cáo Lê Văn Cảnh về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là hết sức nguy hiểm, hành vi do bị cáo gây ra đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại được luật hình sự bảo vệ, bị cáo có đủ năng lực để nhận thức việc dùng dao tự chế là loại hung khí nguy hiểm tác động vào thân thể của người bị hại sẽ dẫn đến bị thương tích hoặc có thể dẫn đến chết người, nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm thỏa mãn sự bức tức của mình và tính côn đồ của bị cáo; cho thấy bị cáo thể hiện sự xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác và xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo không những gây thương tích cho bị hại mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để bị cáo có thời gian cải tạo, học tập trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho những người khác có ý định tương tự như bị cáo.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình đã bồi thường xong cho người bị hại; bị cáo thuộc diện gia đình có công cách mạng; người bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ đối với bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị áp dụng cũng đủ răn đe đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận và bồi thường xong cho người bị hại với số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên miễn xét.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) cây dao tự chế dài 64,5cm gồm phần cán và phần lưỡi. Phần cán bằng kim loại dài 17cm dạng ống (4cm x 3cm) bên ngoài có quấn băng keo màu đen. Phần lưỡi bằng kim loại màu trắng đã bị rỉ sét dài 47,5cm, lưỡi dao nơi rộng nhất 4cm, mũi nhọn, cạnh sắc

dao thẳng, cạnh lưỡi dao thẳng mỏng có nhiều chỗ bị khuyết lõm.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận; xét quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý là cơ sở chấp nhận một phần.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 và Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng D 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 26/01/2021.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) cây dao tự chế dài 64,5 cm gồm phần cán và phần lưỡi. Phần cán bằng kim loại dài 17cm dạng ống (4cm x 3cm) bên ngoài có quấn băng keo màu đen. Phần lưỡi bằng kim loại màu trắng đã bị rỉ sét dài 47,5cm, lưỡi dao nơi rộng nhất 4cm, mũi nhọn, cạnh sống dao thẳng, cạnh lưỡi dao thẳng mỏng có nhiều chỗ bị khuyết lõm.

Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 11/QĐ-VKS-HS ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hồng D chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự;
- NTG; CA huyện An Biên;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ, văn phòng (Dương).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Chơn